

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 112 - Nếu ai muốn theo Chúa, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo Chúa.

**Ma-thi-ơ 16:24-28:** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cố ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>24</sup>Then <sup>G5119</sup> said <sup>G2036</sup> Jesus <sup>G2424</sup> unto his disciples <sup>G3101</sup>, If <sup>G1487</sup> any <sup>G1536</sup> man will <sup>G2309</sup> come <sup>G2064</sup> after <sup>G3694</sup> me, let him deny <sup>G533</sup> himself <sup>G1438</sup>, and take <sup>G142</sup> up his cross <sup>G4716</sup>, and follow <sup>G190</sup> me. <sup>25</sup>For whosoever <sup>G3739-G302</sup> will <sup>G2309</sup> save <sup>G4982</sup> his life <sup>G5590</sup> shall lose <sup>G622</sup> it: and whosoever <sup>G3739-G302</sup> will lose <sup>G622</sup> his life <sup>G5590</sup> for my sake <sup>G1752</sup> shall find <sup>G2147</sup> it. <sup>26</sup>For what <sup>G5101</sup> is a man <sup>G444</sup> profited <sup>G5623</sup>, if <sup>G1437</sup> he shall gain <sup>G2770</sup> the whole <sup>G3650</sup> world <sup>G2889</sup>, and lose <sup>G2210</sup> his own soul <sup>G5590</sup>? or <sup>G2228</sup> what <sup>G5101</sup> shall a man <sup>G444</sup> give <sup>G1325</sup> in exchange <sup>G465</sup> for his soul <sup>G5590</sup>? <sup>27</sup>For the Son <sup>G5207</sup> of man <sup>G444</sup> shall come <sup>G2064</sup> in the glory <sup>G1391</sup> of his Father <sup>G3962</sup> with his angels <sup>G32</sup>; and then <sup>G5119</sup> he shall reward <sup>G591</sup> every <sup>G1538</sup> man according <sup>G2596</sup> to his works <sup>G4234</sup>. <sup>28</sup>Verily <sup>G281</sup> I say <sup>G3004</sup> unto you, There be some <sup>G5100</sup> standing <sup>G2476</sup> here <sup>G5602</sup>, which <sup>G3748</sup> shall not taste <sup>G1089</sup> of death <sup>G2288</sup>, till <sup>G2193</sup> they see <sup>G1492</sup> the Son <sup>G5207</sup> of man <sup>G444</sup> coming <sup>G2064</sup> in his kingdom <sup>G932</sup>.

Có nghĩa là: *Khi ấy Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài rằng: Nếu người nào muốn theo Ta, thì kẻ ấy phải từ bỏ chính mình, và mang lấy thập tự giá mình mà theo Ta. Vì hễ người nào muốn giữ sự sống mình thì sẽ mất nó (sự sống), còn người nào vì ý muốn của Ta mà mất sự sống mình thì sẽ tìm lại được nó (sự sống). Sẽ được ích lợi chi cho một người giành được cả thế gian này mà mất linh hồn mình? Hay là người ấy sẽ lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con trai của loài người sẽ đến trong sự vinh hiển của Cha mình với các thiên sứ của Ngài, và Ngài sẽ ban thưởng cho mỗi người tùy theo các công việc của họ. Quả thật Ta phán cùng các người, trong những người đang đứng ở đây, sẽ không nếm mùi của sự chết cho đến khi họ thấy Con trai của loài người đến trong Nước của Ngài.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **Con người**, bao gồm hai chữ, đó là chữ **ΥΙΟΣ- huios**, số 5207 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con trai, con trẻ, lừa con*; và chữ **ἄνθρωπος- anthropos**, số 444 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người nam, loài người, người chồng*;

Trước hết chúng ta cần định nghĩa đúng từng chữ trong các Lời mà Chúa Jêsus đã phán, hầu cho chúng ta có thể hiểu đúng ý của Ngài và áp dụng các ý nghĩa đó cho cuộc đời theo Chúa của mình.

### Theo Ta (Chúa) nghĩa là gì?

Nếu Chúa Jêsus không phán cho người ta biết lý do Ngài đến, thì người ta sẽ chỉ theo Ngài để xem Ngài sẽ làm các phép lạ gì, sẽ giảng gì mà thôi, vì đã có nhiều người kéo theo Chúa Jêsus để thỏa trí tò mò vì các phép lạ mà Ngài đã làm và người ta đã đồn những sự lạ đó ra khiến nhiều người kéo theo Ngài để xem những sự Ngài sẽ làm. Cũng có người được nghe về Ngài thì theo Ngài để được ăn bánh bởi phép lạ Ngài làm ra và cũng có người theo Ngài để nghe Ngài giảng rồi về báo lại cho các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem để người ta kiếm cơ bắt bớ Ngài, nhưng cũng có người theo Ngài để được mong nhận được sự chữa lành, sự giải cứu, để được chúc phước, thậm chí họ theo Chúa để mong được Ngài ban cho chức này chức nọ nếu Ngài dựng lại nhà nước Y-sơ-ra-ên như thời vua Sa-lô-môn và cũng có (*nhưng không nhiều*) người theo Ngài để được nghe Lời hằng sống của Đức Chúa Trời và để nhận được sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Những gì đã xảy ra trong thời gian Chúa Jêsus thi hành chức vụ trong thân thể xác thật như thân thể xác thật của chúng ta ở trên đất này, thì ngày nay cũng có không ít người theo Chúa Jêsus giống như người ta đã theo Chúa Jêsus khi xưa vậy và cũng có những người nhận được những gì họ muốn rồi thì đi, nghĩa là họ nhận được rồi thì họ trở về với chính họ trong con người cũ, sống theo cách sống cũ, hoặc họ sẽ mang danh là người tin Chúa hoặc người hầu việc Chúa, nhưng không phải hết thấy những người mang danh là người tin Chúa, người hầu việc Chúa thì có được tiêu chuẩn mà Chúa Jêsus đã phán, là các điều chúng ta sẽ học ngày nay.

Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha về điều Ngài mong muốn những người tin Ngài và theo Ngài sẽ nhận được, đó là: Ngài ở đâu, thì những người hầu việc Ngài cũng sẽ ở đó với Ngài.

**Giăng 12:26:** Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.

**Giăng 17:24:** Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Để có thể hiểu đúng ý nghĩa của chữ ta ở đâu, thì chúng ta cần phải hiểu chữ ta mà Chúa Jêsus đã phán đó là nói về điều gì, vì Ngài không nói về một thân vị của thân thể xác thịt Ngài đang mang, vì các Lời Ngài phán đều là thần linh và sự sống.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về chữ ta này, vì Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để dạy dỗ loài người chúng ta cho được nhận được Ngài.

**Châm ngôn 8:12-36:** Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về ta. Nhờ ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi ta. Bông trái ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, vào thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nong (đồi nhỏ) chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe lời ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.

Lời Chúa chép trong sách Giăng giải nghĩa về chữ Ta trên như sau:

**Giăng 1:1-4:** Ban đầu Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Bản King James version chép: **In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. The same was in the beginning with God. All things were made by Him; and without him was not any thing made that was made. In Him was life; and the life was the light of men.**

Chúa Jêsus phán về chính Ngài như sau: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chớ lầm

bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rồi. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta. (Giăng 6:35-51)

Khi Chúa Jêsus phán các Lời này, ấy là Ngài nhắc lại Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 8:3: **Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.**

Chúng ta cần phải hiểu rõ ý của Lời Chúa Jêsus đã phán về việc *Ngài ở đâu thì những người hầu việc Ngài cũng sẽ ở đó với Ngài*. Lời Chúa phán đây không chỉ nói về tương lai, là thời kỳ Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng với Ngài, mà là nói về tất cả mọi thời điểm kể từ khi Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này cho đến muôn đời, đó là Chúa Jêsus - Con một Đức Chúa Trời - Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời đã được Đức Chúa Trời phán ra, được chép xuống trong Kinh-thánh hay được tỏ ra cho bất kỳ một người nào, thì những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, hay những người được tiếp nhận các Lời phán của Ngài sẽ phải ở đó, tức là phải làm theo đúng những gì mà Lời Chúa đã phán. Lời của Đức Chúa Trời được chép thành Luật pháp văn tự như thế nào thì những người hầu việc Ngài cũng sẽ phải vâng giữ và làm theo đúng như vậy. Bấy giờ, những người hầu việc Chúa cách trung thành đó sẽ nhận được những sự tỏ ra bởi Thánh-Linh của Đấng Christ, tức là những người đó sẽ hiểu được những sự mâu nhiệm mà Đức Chúa Trời đã giấu kín từ các đời thượng cổ, như Chúa Jêsus đã phán: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.** (Giăng 17:24).

Chúng ta hãy xem Lời Chúa Jêsus đã phán đó được ứng nghiệm qua chức vụ của sứ đồ Phao-lô và cũng là cho những người hầu việc Ngài cho tới khi Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng.

**Ê-phê-sô 1:17-23:** **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

**Ê-phê-sô 3:1-12:** **Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mâu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mâu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mâu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mâu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kẻ tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mâu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi**

trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Có rất nhiều người theo Chúa (*tin Đạo Tin-Lành*) để mong nhận được sự cứu chuộc của Ngài, vì họ tin Ngài là Con Đức Chúa Trời và Ngài có quyền phép của Đức Chúa Trời và Ngài là giá cứu chuộc họ, nhưng không phải hết thảy những người đó đều có sự hiểu biết đúng và đầy đủ về nguyên tắc của Lời Chúa phán.

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, nâng đỡ muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và Lời Đức Chúa Trời có quyền phép khiến sống lại muôn vật theo ý Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, vì thế cho nên Đức Chúa Trời sẽ hành động theo sự công bình của luật pháp Ngài, vì Lời Chúa có chép rằng: **Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hưởng về đền thánh của Chúa, cảm tạ danh Chúa vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa.** (Thi-Thiên 138:1-2)

Đức Chúa Jêsus không muốn người ta theo Ngài như người ta đi theo một con người có quyền năng, có sự xúc dầu của Đức Chúa Trời, nhưng là tin theo, vâng phục và tôn trọng hết thảy mọi Lời mà Ngài đã và sẽ phán dạy, vì các Lời đó đến từ Đức Chúa Cha, như Lời Chúa có chép rằng:

**Giăng 8:25-29:** Chúng bèn hỏi Ngài rằng: **Vậy thầy là ai?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Như lời ta đã nói với các người từ ban đầu. Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các người; nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, và điều chi ta nghe bởi Ngài, ta truyền lại cho thế gian. Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là ai, và biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha ta đã dạy ta. Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.**

Như vậy, Lời Chúa Jêsus phán rằng: **Nếu ai muốn theo ta, ấy là Ngài phán với hết thảy những người muốn theo Ngài để được hưởng sự sống đời đời thì cũng phải theo học theo Ngài và làm theo Ngài, như chính Ngài đã phán với những người đã kéo đến nghe Ngài giảng vậy:**

**Ma-thi-ơ 11:28-30:** **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

**Giăng 15:9-11:** **Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Theo Chúa Jêsus nghĩa là đi theo con đường Ngài đã đi mà chính Ngài, Con một Đức Chúa Trời là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời.

**Giăng 11:25:** **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.**

**Giăng 14:6:** **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.**

***Những người theo Chúa Jêsus cần nhận biết trách nhiệm của mình phải làm gì?***

**Ma-thi-ơ 16:24-25:** **Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.**

***Trong Lời Chúa phán đây có nói đến thập tự giá mà những người theo Chúa sẽ phải vác cho chính mình và cây thập tự giá đó nghĩa là gì?***

Chữ **thập tự giá** đó là chữ **σταυρός**- stauros, số 4716 ra từ gốc chữ **ἵστημι**- histemi, số 2476 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Cây cột dùng để đóng đinh kẻ phạm tội, sự phơi cho đến chết; Sự đứng, sự bám lấy, sự nắm giữ lấy, sự chỉ định, giao ước, sự thiết lập, làm cho vững chắc, sự trung thành, đáng tin cậy;**

Cây thập tự này do chính Đức Giê-hô-va thiết lập và Ngài đã mạng lệnh cho Môi-se thi hành để làm công cụ xử tử hình những kẻ không vâng lời cha mẹ cũng như những kẻ phạm tội đáng chết trong Y-sơ-ra-ên.

**Phục truyền luật lệ ký 21:18-23:** **Khi ai có một đứa con khó dạy và bội nghịch, không nghe theo lời cha mẹ, và mặc dầu bị trừng trị, nó vẫn không khứng vâng lời, thì cha mẹ phải bắt nó dẫn đến trước mặt**

các trưởng lão của thành mình, tại nơi cửa thành. Đoạn, cha mẹ sẽ nói cùng các trưởng lão của thành mình rằng: Này con chúng tôi khó dạy và bội nghịch, không vâng lời chúng tôi, làm kẻ hoang đàng say sưa. Bấy giờ, chúng dân thành ấy sẽ ném đá cho nó chết; như vậy người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình, và cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó mà bắt sợ. Khi một người nào phạm tội đáng chết, thì hãy giết nó, và treo lên trụ hình, thân nó chớ để treo trên trụ hình cách đêm, song phải chôn trong nội ngày đó; vì kẻ nào bị treo ắt bị Đức Chúa Trời rửa sả. Như vậy, người chẳng làm ô uest đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp.

Chữ **trụ hình** được chép trong câu 22 trên, đó là chữ עֶזְרָא - *ets*, số 6086 ra từ chữ אֶצְהָא - *atsah*, số 6095 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cây gỗ, để đóng, để khiến mất nhắm lại*;

Theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì khi một người phạm tội đáng chết (theo luật pháp quy định) thì kẻ phạm tội chết đó sẽ phải bị đóng đinh trên một cây gỗ và phơi cho đến chết trong ngày đó và vì người ta có hai tay nên phải có một cây gỗ nữa được đóng trên cây gỗ kia, tạo thành hình chữ thập (thập còn có nghĩa là số mười) để người ta đóng đinh hai tay của kẻ phạm tội đó, còn hai chân của kẻ phạm tội thì bị đóng trên chiều dọc của cây gỗ đó, như vậy, thân thể của kẻ bị tử hình đó sẽ bị treo bởi các đinh đóng nơi hai tay và hai chân vào cây thập tự giá đó cho đến chết và khi kẻ phạm tội đó đã chết trên thập tự dành cho hắn, thì người ta sẽ hạ thân đó xuống và đem chôn trong ngày đó, trước khi trời tối.

Kể từ khi Đức Giê-hô-va đã ban mạng lệnh này thì mạng lệnh được ghi trong sách luật pháp và là luật pháp của dân Y-sơ-ra-ên và người ta gọi cây thập tự giá đó là **mộc hình**, tức là hình ảnh kẻ phạm tội bị treo trên cây gỗ để răn dạy kẻ khác.

Thập tự giá là biểu tượng sức mạnh của luật pháp, vì chính Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải làm thập tự giá này để trừng phạt những kẻ phạm tội.

Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên được ghi thành văn tự đó được gọi là luật của sự tội và sự chết, vì luật pháp văn tự chỉ cho người ta biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi sẽ đưa linh hồn người ta đến sự chết và luật pháp đó cũng chỉ cho người ta biết con đường của sự sống, tức là dạy người ta vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời để được sự sống, như Lời Chúa đã chép:

**Phục truyền luật lệ ký 30:19-20:** Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

**Rô-ma 8:1-4:** Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Luật pháp của Thánh-Linh sự sống chính là Lễ thật, là Luật pháp đời đời thuộc về Nước Đức Chúa Trời chứ không thuộc về xác thịt.

Chữ **buông tha** được chép trong câu 2 trên đó là chữ **made me free** trong bản Kinh-thánh tiếng Anh (*English Bible*) và là chữ ἑλευθερώ - *eleutheroo*, số 1659 ra từ chữ ἑλευθερός - *eleutheros*, số 1658 của của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *giải phóng cho được tự do; được giải cứu, giải thoát; được hưởng quyền công dân chứ không còn là tôi mọi nữa; kẻ thừa kế quyền công dân*;

Đức Chúa Jêsus đã phán về Lễ thật như sau: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31-32)

Bản Kinh-Thánh King James version chép hai câu trên như sau: **Then said Jesus to those Jews which believed on him, If ye continue in my word, then are ye my disciples indeed; And ye shall know the truth, and the truth shall make you free.**

Chữ **buông tha** - **make you free** được chép trong câu 32 trên đó chính là chữ **buông tha** được chép trong Rô-ma 8:22, đó là chữ ἑλευθερώ - *eleutheroo*, số 1659 ra từ chữ ἑλευθερός - *eleutheros*, số 1658 của của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *giải phóng cho được tự do; được giải cứu, giải thoát; được hưởng*

**quyền công dân chứ không còn là tội mọi nữa; kẻ thừa kế quyền công dân;**

Chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa của chữ **buông tha** được chép trong các câu trên liên quan đến quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và liên quan đến thập tự giá như thế nào.

Tác dụng của luật pháp văn tự là quyền phép bắt xác thịt của loài người phải quy phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời và nếu người nào không quy phục luật pháp của Đức Chúa Trời thì kẻ đó sẽ phải chết, nhưng người nào làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì người đó được sự sống lại (*tâm linh*) và sự sống đời đời theo như Đức Chúa Trời đã phán hứa.

Khi người thuộc về Đức Chúa Trời mà quy phục, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì người đó được coi là người **hằng ở trong Đạo của Chúa** (*đạo là đường lối*). Người hằng ở trong Đạo của Chúa tức là người kính sợ và tôn trọng luật pháp của Đức Chúa Trời và những người như vậy sẽ nhờ quyền phép trong luật pháp của Đức Chúa Trời mà không vương tội lỗi và khi thân thể xác thịt của người ta không vương tội lỗi thì tâm linh người đó sẽ được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, nghĩa là người ấy không còn **nợ** nữa. Khi kỳ định mà Lời của Đức Chúa Trời đã hứa về thời kỳ hoán cải đến, người ấy sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh. Bấy giờ, Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ngự vào trong lòng của người ấy và dắt dẫn tâm linh của người ấy noi theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là noi theo Đức Thánh-Linh (**mà Đức Thánh-Linh tức là Lễ thật** - 1 Giăng 5:7).

Khi tâm linh của người tin Chúa được nuôi bằng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó được lớn lên và được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, tức là tâm linh của người ấy được hưởng quyền công dân Nước Thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Người được cai trị bởi tâm linh được tái sinh bởi Đức Thánh-Linh và bởi Lễ thật và được quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cai trị thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật mà thắng được quyền lực của sự tội và sự chết. Khi người ta thắng được quyền lực của tội lỗi thì luật pháp văn tự không có cơ sở nào để kết án người đó được nữa, như chính Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và người ta không thể tố cáo Ngài là kẻ phạm tội được.

**Giăng 8:46-47: Trong các người có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lễ thật, sao các người không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.**

Loài người xác thịt vì sợ sự chết nên sợ hãi luật pháp mà ráng làm theo luật pháp, nhưng người ta không có đủ sức để làm trọn công việc này, vì thân thể xác thịt của người ta đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một giải pháp để giải thoát khỏi sự sợ hãi, đó là Ngài ban luật pháp (*văn tự*) của Ngài cho loài người và nếu trong loài người, ai là người tin Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của luật pháp mà được sự tha tội và người ấy sẽ được Đức Chúa Trời ban Đức Thánh-Linh cho theo sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ. Bấy giờ người ấy sẽ được biết Lễ thật và quyền phép của Lễ thật sẽ giải phóng xác thịt của người ta khỏi quyền lực của luật pháp văn tự, điều đó không có nghĩa là người ta sẽ không có luật pháp nữa và không sợ luật pháp nữa, nhưng là sự yêu mến luật pháp văn tự đó và nhờ quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống cai trị trong tâm linh người ta mà người ta không phạm tội nữa, như vậy, chính người đó đã tôn cao luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời được người ấy tôn trọng, giữ vững trên cuộc đời của chính mình cho đến khi người ấy được vào trong thiên đàng của Đức Chúa Trời.

**Làm thế nào để người tin Chúa có thể liêu mình vắc thập tự giá mình mà theo Chúa được?**

**Ma-thi-ơ 16:24-25: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liêu mình, vắc thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cố ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.**

Trong cuộc sống của loài người xác thịt trên đất này, hết thảy mọi người đều sợ sự chết, nghĩa là người ta phải làm việc để có lương thực nuôi mình và khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong xác thịt của người ta đã cai trị lĩnh vực này, vì thế cho nên người ta sẽ làm mọi sự để có được những sự mình cần và từ những sự người ta có cần trở thành những sự người ta muốn có, phải có và từ những sự đó mà người ta bị ma quỷ cầm buộc, bởi vì để có được những sự người ta muốn thì người ta phải sử dụng những sự toan tính kể cả là sự toan tính bất hợp pháp ở trước mặt Đức Chúa Trời (*dù những sự đó có thể không có luật*

pháp quy định, nhưng theo bốn tánh của Đức Chúa Trời và lương tâm của loài người mà các hành động đó bị coi là tội lỗi) để đạt được mục đích.

Ngày nay, vì sợ chết mà người ta gây sự chiến tranh để thanh toán, để trừ bỏ những người, những quốc gia, những dân tộc khác mà họ coi là kẻ thù nghịch, kẻ đe dọa sự sống của họ và những sự đó sẽ không bao giờ chấm dứt được một khi xác thịt của người ta còn sống trong sự sợ hãi sự chết.

Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người và luật pháp đó chính là giải pháp cứu chuộc loài người ra khỏi sự sợ hãi sự chết, vì khi người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không còn sợ hãi nữa, vì người ta sẽ kinh nghiệm được sự hiện của Đức Chúa Trời cai trị muôn vật và người ta sẽ trông cậy nơi Đức Chúa Trời thay vì trông cậy vào những sự toan tính của xác thịt bị cầm buộc bởi quyền lực của ma quỷ.

**Thi-Thiên 10:16-18: Đức Giê-hô-va làm Vua đến đời đời vô cùng; Các ngoại bang bị diệt mất khỏi đất của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe lời ước ao của kẻ hiền từ; Khiến lòng họ được vững bền, và cũng đã lắng tai nghe, đặng xét công bình việc kẻ mồ côi và người bị hà hiếp, hầu cho loài người, vốn bởi đất mà ra, không còn làm cho sợ hãi nữa.**

Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như là cho cả nhân loại còn được gọi là Luật pháp của loài người, như Đức Chúa Jê-sus đã phán:

**Giăng 8:15-18: Các người xét đoán theo xác thịt; ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng với lẽ thật; vì ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng làm chứng cho ta.**

Chúa Jê-sus đã nhắc lại Lời Đức Chúa Trời có chép trong Kinh-thánh về luật về sự làm chứng.

**Phục truyền luật lệ ký 19:15-20: Chứng độc chiếc không đủ cơ định tội cho người nào, bất luận gian ác, tội lỗi nào mà người đã phạm; cứ theo lời của hai hay ba người chứng, thì sự mới định tội được. Khi một người chứng dối dấy lên cùng kẻ nào đặng phao tội cho, thì hai đảng có tranh tụng nhau phải ứng hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, trước mặt những thầy tế lễ và quan án làm chức đương thì đó. Các quan án phải tra xét kỹ càng, nếu thấy người chứng nầy là chứng dối, đã thừa gian cho anh em mình, thì các người phải làm cho hắn như hắn đã toan làm cho anh em mình; vậy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình. Còn những người khác hay điều đó, sẽ sợ, không làm sự hung ác như thế ở giữa người nữa.**

**Giăng 10:32-36: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người làm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?**

Chúa Jê-sus đã nhắc lại Lời của Đức Chúa Trời chép trong Thi-Thiên 82:6: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thầy đều là con trai của Đấng chí cao.**

Như vậy, nếu thập tự giá là biểu tượng của luật pháp thì việc loài người phải vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời cũng chính là sự người ta phải có đức tin và trong sự tôn trọng và kính sợ Đức Giê-hô-va mà vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, mà việc vác thập tự giá là bóng vậy.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn được công việc này, vì trải các đời, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn chức vụ mình, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không được hưởng quyền phép của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã phải sai Con một của Ngài đến thế gian này để dắt dẫn, dạy dỗ họ biết trông cậy vào luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jê-sus thì hành chức vụ của người chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời để chặn dất bầy chiên của Đức Chúa Trời và những người chịu noi theo Chúa Jê-sus sẽ thắng được sự sợ hãi sự chết mà ma quỷ vẫn luôn sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của người ta để khống chế, gây sự sợ hãi, sự lo lắng.

**Hê-bơ-rơ 2:13-18: Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jê-sus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không**

phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thượng xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Chữ *liều mình* chép trong Ma-thi-ơ 16:24, nguyên văn chép là *từ bỏ chính mình*, đó là hai chữ ἄπαρνέομαι-*aparneomai*, số 533 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *từ bỏ hoàn toàn, từ chối hoàn toàn*; và chữ ἑαυτοῦ-*heautou*, số 1438 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chính bản thân mình*;

**Chúng ta hiểu sự liều mình (từ bỏ chính mình) đây như thế nào cho đúng với ý Chúa muốn?**

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus của chúng ta đã làm công việc này như thế nào, để chúng ta nhận biết phải làm thế nào như ý Chúa muốn.

**Phi-líp 2:5-11**: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Đức Chúa Jêsus biết rõ công việc mình sẽ phải làm ở trên đất này, nghĩa là Ngài mình sẽ phải mang lấy thân thể xác thịt của loài người và Ngài cũng biết ma quỷ là kẻ thù nghịch, sẽ tìm đủ mọi phương cách để giết Ngài, ngay cả khi Ngài còn nằm trong nôi rồi khi thân thể xác thịt Ngài lớn lên trong xác thịt (*như xác thịt của loài người*), Ngài sẽ phải chịu đựng tất cả mọi sự nguy hiểm mà ma quỷ sẽ rình rập để giết Ngài.

Khi Ngài khởi thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho, Ngài biết người ta sẽ làm đủ mọi cách để hại Ngài và người ta sẽ giết Ngài bằng cách vu cáo Ngài, sỉ nhục Ngài, phản bội Ngài và đóng đinh Ngài trên cây thập tự và Ngài sẽ phải bị người ta chôn trong mồ mả và đến ngày thứ ba, Ngài phải sống lại.

Tất cả những sự biết trước này là kế hoạch của Đức Chúa Cha và Chúa Jêsus chưa hề từng trải điều này và như vậy, sự sợ hãi trong xác thịt mà Ngài phải mang sẽ gây trở ngại cho chính Ngài chứ không phải là Ngài không tin vào quyền phép của Đức Chúa Cha, vì thế cho nên tại vườn Ghết-sê-ma-nê, đối diện với giờ của sự tối tăm, Chúa Jêsus đã lớn tiếng cầu nguyện với Đức Chúa Cha, xin Đức Chúa Cha cứu Ngài khỏi sự sợ hãi của xác thịt mình đang mang.

**Lu-ca 22:39-46**: **Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất. Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đang ngủ mê vì buồn rầu. Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.**

**Hê-bơ-rơ 5:7-10**: **Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Chúa Jêsus đã nhận biết thân thể xác thịt mà Ngài đã mang đó là một trở ngại lớn nhất cho chức vụ của Ngài, vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của loài người cũng đang có ở trong thân thể đó và trong giờ mà thân thể xác thịt đó bị tra tấn, bị hành hình và sự sợ hãi sự chết sẽ khủng bố khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt đó. Người ta có thể sẽ không làm chủ được ý muốn của tâm linh mình nữa bởi vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, bấy giờ danh của Đức Chúa Cha sẽ bị tổn thương và đó là điều Chúa Jêsus đã nghĩ đến và Ngài đã không tin vào khả năng của xác thịt mình, nên Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha cứu Ngài khỏi thì giờ nguy hiểm đó. Lời Chúa đã chép rằng Chúa Jêsus đã lớn tiếng khóc lóc trong khi cầu xin Đức Chúa Cha cứu Ngài khỏi sa ngã bởi sự yếu đuối của xác thịt mà Ngài phải mang, và

Đức Chúa Cha đã nhậm Lời cầu xin của Chúa Jêsus.

Chúa Jêsus không cầu xin Đức Chúa Cha cho mình thoát lui khỏi nhiệm vụ đã được giao cho, nhưng Ngài cầu xin Đức Chúa Cha cứu mình khỏi sự yếu đuối của xác thịt và bởi cố đó mà Đức Chúa Cha đã cho thiên sứ đến để thêm sức cho Chúa Jêsus được vững lòng, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha được nên, nghĩa là Chúa Jêsus đã quyết định từ bỏ hoàn toàn sự sống của xác thịt mình vào trong tay Đức Chúa Cha.

Khi Đa-vít đối diện với kẻ giềnh giàng Gô-li-át, vì ông đã kinh nghiệm được quyền tể trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên muôn vật, nên ông chấp nhận đánh trận với Gô-li-át và ông đã tin quyết rằng: **Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi vấu sư tử và khỏi cẳng gấu, ắt sẽ giải cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin kia.**

Đa-vít đã không sử dụng bất kỳ một thứ khí giới nào của vua Sau-lơ, nhưng ông đã chọn thứ khí giới mà ông đã dùng trong khi chăn chiên của cha mình, đó là những viên đá bóng láng lượm dưới khe, để đánh Gô-li-át: **Những người nói cùng Sau-lơ rằng: Tôi không thể mang khí giới này mà đi được; vì tôi không có thói quen. Đa-vít bèn cởi áo ấy ra, cầm một cây gậy, lựa dưới khe năm cục đá bóng láng, để trong cái túi chăn chiên mình vẫn có, và cái trình ném đá ở nơi tay, rồi xôm tới người Phi-li-tin. Người Phi-li-tin cũng xôm tới, đến gần Đa-vít, có kẻ vác binh khí đi trước. Người Phi-li-tin xem Đa-vít, thấy người còn trẻ, nước da hồng hồng, mặt đẹp đẽ, thì khinh người. Người Phi-li-tin nói cùng Đa-vít rằng: Ta há là một con chó nên người cầm gậy đến cùng ta? Người Phi-li-tin bắt danh các thần mình mà rủa sả Đa-vít, và tiếp rằng: Hãy lại đây, ta sẽ ban thịt người cho chim trời và thú đồng. Đa-vít đáp cùng người Phi-li-tin rằng: Người cầm gươm, giáo, lao mà đến cùng ta; còn ta, ta nhân danh Đức Giê-hô-va vạn binh mà đến, tức là Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, mà người đã sỷ nhục. Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ phó người vào tay ta, ta sẽ giết người, cắt đầu người, và ngày nay ban thân của đạo binh Phi-li-tin cho chim trời và thú vật của đất. Khắp thế gian sẽ biết rằng Y-sơ-ra-ên có một Đức Chúa Trời; và quân lính này sẽ thấy rằng Đức Giê-hô-va không giải cứu bằng gươm, hoặc bằng giáo; vì Đức Giê-hô-va là Chúa của chiến trận, và Ngài sẽ phó các người vào tay chúng ta. Xảy khi người Phi-li-tin đứng dậy, xôm tới đón Đa-vít, Đa-vít vội vàng chạy về hướng hàng trận quân nghịch đặng đón người Phi-li-tin. Đa-vít thò tay vào túi mình, lấy một cục đá, ném nó bằng trình, trúng nơi trán người Phi-li-tin. Cục đá lọt thấu trong trán, Gô-li-át té úp mặt xuống đất. Như vậy Đa-vít thắng được người Phi-li-tin bằng cái trình ném đá và cục đá, đánh chết hắn mà không có gươm nơi tay. Đoạn, Đa-vít chạy lại, xông vào mình người Phi-li-tin, lấy gươm của hắn và rút ra khỏi vỏ, giết hắn, và cắt đầu đi. Dân Phi-li-tin thấy kẻ lực sỹ mình đã chết, thì chạy trốn. (1 Sa-mu-ên 17:39-51)**

Bởi đức tin mà Đa-vít đã phó thác mọi sự trong Danh của Đức Giê-hô-va và bởi đức tin mà Đa-vít từ bỏ chính mình đi, không để cho khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mình hành động cai trị, nhưng phó thác sự sống mình trong tay Đức Giê-hô-va.

Khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển Đỏ, họ đã liều mình mà đi theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Khi dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít kéo đến đặng đánh giặc với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, người biết mình không thể chống nổi ba đạo quân này, nên người đã cùng dân Giu-đa dâng lời cầu nguyện lên Đức Giê-hô-va và nhờ cậy Chúa giải cứu. Khi họ nhận được Lời Chúa hứa, họ tin cậy, không tổ chức quân đội để tự bảo vệ mình, nhưng tổ chức những người ca hát ngợi khen Danh Đức Giê-hô-va. Họ tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va và họ đã thật sự liều mình, phó thác sự sống mình cho Đức Giê-hô-va cai trị.

**2 Sử ký 20:14-26: Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chắt Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi cố đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời. Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kìa, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trũng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài. Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Buổi sớm mai, chúng đều trở dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đang lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-**

lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì các người sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các người sẽ được may mắn. Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời. Đang lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê-i-rơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị bại. Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê-i-rơ, đặng diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau. Khi dân Giu-đa đến tháp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những cây nằm sãi trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được. Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi không đặng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều. Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca, vì nơi đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va; bởi cơ ấy người ta đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến, ngày nay.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài đã giảng cho người ta phải tin cậy vào Lời của Đức Chúa Trời vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật và chính Ngài bảo tồn sự sống cho muôn vật và Đức Chúa Trời vẫn làm công việc đó cho đến ngày nay và cho đến muôn đời.

Ma-thi-ơ 10:16-42: Kia, ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các người nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã sai ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

Chúng ta sẽ áp dụng việc từ bỏ (liều mình) chính mình như thế nào cho đúng ý Chúa muốn?

Đức Chúa Trời cho loài người chúng ta quyền tự do ý chí và chúng ta được phép làm mọi sự theo ý muốn của mình, nhưng vì tội lỗi đã vào trong xác thịt của loài người nên quyền lực của ma quỷ sẽ hành động trong xác thịt của người ta để dẫn dụ, lừa dối người ta sa vào tội lỗi để chúng hợp pháp cầm buộc sự sống người ta, vì thế cho nên khi chúng ta đã thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta phải nhận biết trách nhiệm của mình, đó là tâm linh của chúng ta phải được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật để cai trị xác

thịt mình sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời có nghĩa là trong mọi sự chúng ta sẽ làm, tâm linh của mỗi người phải quản trị mọi ý định trong lòng mình theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Bất cứ mọi sự gì thuộc về điều ác thì chúng ta phải lánh xa và đó là sự thử thách xác thịt chúng ta mỗi ngày. Vì cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, nên trong các công việc người ta làm luôn có những sự tối tăm len lỏi vào và cai trị trong những sự đó, như những sự gian dối, lừa gạt, gian ác, đồi bại, nguy hiểm đối với sự sống của những người khác hoặc với môi trường sống chung quanh, là những sự nghịch lại với luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**2 Ti-mô-thê 3:1-7: Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tử kỷ, tham tiền, khoe khoang, xác xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lén vào các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lẽ thật được.**

Vì chúng ta còn sống giữa thế gian này, có nhiều việc chúng ta phải giao thông với những người trong thế gian và có nhiều công việc chúng ta không thể biết được những sự gian ác ở trong lòng của người ta và có nhiều việc chúng ta có thể sẽ liên quan đến trong công việc thương mại, hợp tác hay cùng làm việc với, nên chúng ta phải biết nhờ cậy nơi Đức Chúa Trời để được Ngài bảo vệ, dạy dỗ, dắt dẫn, vì ma quỷ sẽ sử dụng những người vô tín trong thế gian này để quyến dụ, để cám dỗ hoặc lừa gạt, hoặc bách hại hoặc tìm cách này hay cách khác để khiến mình phạm tội chăng.

Đức Chúa Trời cho phép mọi sự được xảy ra để thử thách xem trong những người thuộc về Ngài, ai sẽ là người hết lòng trung tín, kính sợ Ngài và biết nhờ cậy Ngài hay không. Nếu là người không có đức tin nơi Đức Chúa Trời, người ấy sẽ chọn sự sống của xác thịt mình trước hết và như vậy người ấy đã chối bỏ Đức Chúa Trời mà như vậy, người ấy sẽ hư mất linh hồn mình. Còn với những người có đức tin sẽ sống như Áp-ra-ham, nghĩa là người ấy sẽ vâng theo tiếng Chúa mà đi, dù không biết tương lai sẽ như thế nào, nhưng tin quyết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ không lia bỏ mình, vì Lời Chúa có chép: **Trước tôi trẻ, rày đã già, nhưng chẳng hề thấy người công bình bị bỏ, hay là dòng dõi người đi ăn mày.** (Thi-Thiên 37:25)

Sự **từ bỏ mình** để theo Chúa nghĩa là vì cơ Danh Chúa mà người tin Chúa sẽ từ bỏ những sự thuộc về sự ác, là những sự mà khi còn là kẻ có tội, người ấy đã sử dụng những sự ấy để lo cho sự sống của xác thịt mình, nhưng bây giờ, người ấy sẽ từ bỏ những sự thuộc về tội lỗi, nhưng vâng giữ những sự mà Lời của Đức Chúa Trời đã phán bảo mình, vì biết rằng Lời của Đức Chúa Trời là sự sống của linh hồn mình.

**Ma-thi-ơ 16:24-25: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại?**

**Chúng ta sẽ hiểu chữ cứu sự sống mình trong câu 25 này như thế nào cho đúng?**

Chữ **sự sống** mà Chúa Jê-sus đã phán trong câu 25 này là nói đến **sự sống của thân thể xác thịt người ta** chứ không phải là nói về sự sống của linh hồn, vì loài người xác thịt không nhận biết có sự sống của linh hồn, nên người ta không biết chăm lo cho sự sống đó.

Trong chiến tranh, sự sợ chết có thể khiến người lính trở thành kẻ đào ngũ, kẻ phản bội.

Sự sợ khổ có thể khiến người ta trở thành kẻ biếng nhác, thậm chí trở thành kẻ nói dối, lẩn tránh lao động.

Sự sợ đói nghèo có thể biến người ta thành kẻ tham lam, trộm cắp, lừa đảo, làm những công việc phạm pháp để có được tiền bạc từ những sự gian dối, lừa gạt đó mà trở thành kẻ giết người, bất nhân bất nghĩa;

Khi có sự sợ hãi hành động trong xác thịt của người ta, thì ma quỷ sẽ tận dụng cơ hội đó để dẫn người ta đến các hành vi phạm tội, vì khi người ta sợ hãi thì lương tâm người ta sẽ bị cắn dứt, đau đớn, giày vò, giần vật, thống khổ hành hạ, khiến người ta không còn đủ minh mẫn để nhận biết sự sáng, như Lời Chúa có chép:

**1 Giăng 4:18-21: Quyết chẳng có điều sợ hãi trong sự yêu thương, nhưng sự yêu thương trọn vẹn thì cất bỏ sự sợ hãi; vì sự sợ hãi có hình phạt, và kẻ đã sợ hãi thì không được trọn vẹn trong sự yêu thương. Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng ta trước. Vì có ai nói rằng: Ta yêu Đức Chúa Trời, mà lại ghét anh**

em mình, thì là kẻ nói dối; vì kẻ nào chẳng yêu anh em mình thấy, thì không thể yêu Đức Chúa Trời mình chẳng thấy được. Chúng ta đã nhận nơi Ngài điều răn này: Ai yêu Đức Chúa Trời, thì cũng phải yêu anh em mình.

Chữ hình phạt chép trong câu 18 trên, trong tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *bị cắn đứt, đau đớn, giày vò, giằn vặt, thống khổ hành hạ cả thân thể và tinh thần.*

Khi *sự sợ hãi* được kiểm soát bằng đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người tin Chúa không còn sợ hãi nữa, thay vào đó là sự vui mừng vì biết rằng, sau khi người ta đã thắng được những sự cám dỗ (*sự thử thách*) đó, thì sẽ nhận được phần thưởng của Đức Chúa Trời.

Giô-suê 1:8-9: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

1 Phi-e-rơ 3:8-22: Rốt lại, hết thảy anh em phải đồng lòng đầy thương xót và tình yêu anh em, có lòng nhân từ và đức khiêm nhường. Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy rửa sả trả rửa sả; trái lại phải chúc phước, ấy vì điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước lành. Vả, Ai muốn yêu sự sống và thấy ngày tốt lành, thì phải giữ gìn miệng lưỡi, đừng nói điều ác và lời gian xảo; Phải lánh điều dữ, làm điều lành, tìm sự hòa bình mà đuổi theo, vì mắt Chúa đoái trông người công bình, tai Ngài lắng nghe lời cầu nguyện người, nhưng mặt Chúa sắp lại nghịch với kẻ làm ác. Ví bằng anh em sốt sắng làm lành thì có ai làm dữ lại cho anh em? Nếu anh em phải vì sự công bình mà chịu khổ, ấy thật là có phước. Chớ sợ điều họ sợ và đừng rối trí; nhưng hãy tôn Đấng Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng mình. Hãy thương thương sẵn sàng để trả lời mọi kẻ hỏi lẽ về sự trông cậy trong anh em, song phải hiền hòa và kính sợ, phải có lương tâm tốt, hầu cho những kẻ gièm chê cách ăn ở lành của anh em trong Đấng Christ biết mình xấu hổ trong sự mà anh em đã bị nói hành; vì nếu ý muốn Đức Chúa Trời dường ấy, thì thà làm điều thiện mà chịu khổ, còn hơn làm điều ác mà chịu khổ vậy. Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống. Ấy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhậm nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người. Phép báp-tem bây giờ bền là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thảy đều phục Ngài.

*Người tin Chúa phải có sự lựa chọn nào cho sự sống của linh hồn mình được vững vàng?*

Lu-ca 12:16-31: Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Ấy vậy, ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà lo đồ mình mặc. Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc. Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào! Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không? Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác? Hãy xem hoa huệ mọc lên thế nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy. Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm.

**Thi-Thiên 33:12-22:** Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay! Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, nhìn thấy hết thảy con cái loài người. Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, xem xét hết thảy người ở thế gian. Ngài nắn lòng của mọi người, xem xét mọi việc của chúng nó. Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát. Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai. Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cố đến người trông cậy sự nhân từ Ngài, đặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém. Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của chúng tôi. Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi danh thánh của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi, y theo chúng tôi đã trông cậy.

**Ma-thi-ơ 16:27-28:** Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.

Trong câu 27 trên, Chúa Jêsus phán về ngày Ngài sẽ trở lại đón Hội-thánh của Ngài về thiên đàng, cùng việc ban thưởng cho những người tin Chúa đã sống xứng đáng với tình yêu của Ngài và trách nhiệm của họ đối với Chúa. Còn câu 28 là nói về thời kỳ Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đến trên đất này để lập Hội-thánh, như bản Kinh-Thánh King James version có chép: <sup>28</sup>Verily<sup>G281</sup> I say<sup>G3004</sup> unto you, There be some<sup>G5100</sup> standing<sup>G2476</sup> here<sup>G5602</sup>, which<sup>G3748</sup> shall not taste<sup>G1089</sup> of death<sup>G2288</sup>, till<sup>G2193</sup> they see<sup>G1492</sup> the Son<sup>G5207</sup> of man<sup>G444</sup> coming<sup>G2064</sup> in his kingdom<sup>G932</sup>. *Có nghĩa là: Quả thật Ta phán cùng các người, trong số những người đang đứng ở đây, sẽ không nếm mùi của sự chết cho đến khi họ thấy Con trai của loài người đến trong Nước của Ngài.*

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus đã phán gì về điều này với các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài lên thập tự giá và trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng.

**Giăng 14:12-20:** Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.

**Ma-thi-ơ 28:18-20:** Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

**Mác 16:14-20:** Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cập theo lời giảng mà làm cho

Chữ **chết** mà Chúa Jêsus đã phán và được chép trong Ma-thi-ơ 16 câu 28 đó là nói về sự chết của xác thịt người ta, chứ không nói về sự chết của linh hồn, vì khi Đức Chúa Jêsus phán các mạng lệnh này, Ngài chưa lên thập tự giá, nhưng Ngài biết trước khi nào Thánh-Linh của Ngài sẽ đến để lập Hội-thánh của Ngài trên đất này và trong số những người nghe Ngài giảng lúc đó, bấy giờ sẽ có những người được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh và *Nước của Ngài* là nói về Nước Thiên đàng (*Nước Đức Chúa Trời*) sẽ đến qua Đức Thánh-Linh, là sự sẽ được xảy ra trong ngày lễ Ngũ-tuần (năm 32 A.D.), tức là mười ngày sau khi Đức Chúa

Jêsus trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng.

Chúa Jêsus biết rõ những người thuộc về Ngài, Ngài biết không phải hết thảy những người đang có mặt với Chúa khi Ngài phán các Lời này, thì hết thảy đều trung tín với Ngài, mà chỉ có những người nào thật sự **đứng với Ngài**, mới kinh nghiệm được điều Chúa Jêsus đã hứa cho.

Ma-thi-ơ 16:28: **Quả thật, ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.**

Chữ **đang đứng** - standing<sup>G2476</sup> chép trong câu 28 này, đó là chữ ἵστημι-histemi, số 2476 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự đứng, sự bám lấy, sự nắm giữ lấy, sự chỉ định, giao ước, sự thiết lập, làm cho vững chắc, sự trung thành, đáng tin cậy;*

Điều đặc biệt của chữ **đang đứng** mà Chúa Jêsus đã phán đây, đó là gốc của chữ **thập tự giá** mà những người tin Chúa sẽ phải liều mình để vác mà theo Chúa.

Chữ **thập tự giá** đó là chữ σταυρός- stauros, số 4716 ra từ gốc chữ ἵστημι- histemi, số 2476 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cây cột dùng để đóng đinh kẻ phạm tội, sự phơi cho đến chết; Sự đứng, sự bám lấy, sự nắm giữ lấy, sự chỉ định, giao ước, sự thiết lập, làm cho vững chắc, sự trung thành, đáng tin cậy;*

**Tác dụng của thập tự giá đối với người tin Chúa:**

Ê-phê-sô 2:11-22: **Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Đường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hản hoi, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, dựng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.**